

Số: 32/NQ-HĐND

Nghệ An, ngày 14 tháng 7 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Về thành lập Đoàn giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân dân tỉnh về
“Việc tổ chức vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; công tác quản lý
tài sản công sau sắp xếp; việc bố trí và giải quyết chế độ cho cán bộ,
công chức, viên chức, người lao động nghỉ việc”

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHOÁ XIX, KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 121/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 114/2025/UBTVQH15 ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân về hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân;

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An năm 2026;

Xét Tờ trình số 210/TTr-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết thành lập Đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh về “Việc tổ chức vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; công tác quản lý tài sản công sau sắp xếp; việc bố trí và giải quyết chế độ cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nghỉ việc” và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thành lập Đoàn giám sát

1. Thành lập Đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh về “Việc tổ chức vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; công tác quản lý tài sản công sau sắp xếp; việc bố trí và giải quyết chế độ cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao

động nghỉ việc” và phân công:

a) Trưởng Đoàn: Ông Dương Đình Chính, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;

b) Phó Trưởng Đoàn: Ông Nguyễn Như Khôi, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh;

c) Phó Trưởng Đoàn: Ông Phạm Thành Chung, Ủy viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Các thành viên, đại biểu mời tham gia Đoàn giám sát do Thường trực Hội đồng nhân dân quyết định.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phân công một số Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tham gia Đoàn giám sát.

Điều 2. Mục đích, phạm vi, đối tượng, nội dung giám sát

1. Mục đích giám sát

Đánh giá tình hình, kết quả thực hiện việc tổ chức vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; công tác quản lý tài sản công sau sắp xếp; việc bố trí, giải quyết chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nghỉ việc; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc; từ đó, đưa ra kiến nghị, đề xuất giải pháp để hoàn thiện cơ chế, chính sách và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về các vấn đề liên quan đến mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

2. Phạm vi giám sát

Việc tổ chức vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; công tác quản lý tài sản công sau sắp xếp; việc bố trí và giải quyết chế độ cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nghỉ việc từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến ngày 01 tháng 7 năm 2026.

3. Đối tượng giám sát

Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh.

4. Nội dung giám sát

Đánh giá việc tổ chức vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; công tác quản lý tài sản công sau sắp xếp; việc bố trí và giải quyết chế độ cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nghỉ việc.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định thành viên cụ thể tham gia Đoàn giám sát; chỉ đạo Đoàn giám sát xây dựng kế hoạch giám sát, đề cương báo cáo, tổ chức triển khai thực hiện và tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả giám sát.

2. Đoàn giám sát thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại khoản 4 Điều 40 Nghị quyết số 114/2025/UBTVQH15; báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả giám sát tại phiên họp tháng 10 năm 2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2026.

3. Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh giúp Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 40 và khoản 3 Điều 41 của Nghị quyết số 114/2025/UBTVQH15.

4. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh tham mưu, phục vụ Đoàn giám sát về công tác bảo đảm các hoạt động của Đoàn giám sát.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Đoàn giám sát, Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và các ông/bà có tên tại Điều 1 có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

2. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XIX, Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2026 và có hiệu lực từ ngày thông qua./. *Uk*

Nơi nhận: *Uk*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (để b/c);
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Cơ quan UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Thi hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Website <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT. *B*



Hoàng Nghĩa Hiếu

1. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các đơn vị phải nghiêm túc chấp hành các quy định của pháp luật và các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ và chủ quyền biển, đảo của Việt Nam.

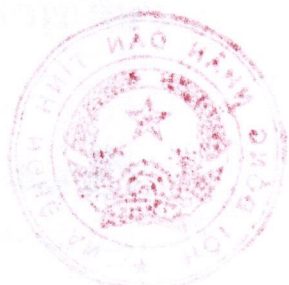
2. Các đơn vị phải tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục ý thức trách nhiệm và lòng yêu nước cho cán bộ, chiến sĩ và nhân dân, đồng thời phải chú trọng công tác nghiên cứu, nắm bắt tình hình diễn biến của tình hình thế giới và khu vực.

3. Các đơn vị phải chú trọng công tác xây dựng tổ chức, bộ máy, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, chiến sĩ, đồng thời phải chú trọng công tác bảo vệ an ninh nội bộ, bảo vệ bí mật quân sự.

ĐIỀU 4. TỔNG QUÁT

1. Những quy định của pháp luật và các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ và chủ quyền biển, đảo của Việt Nam là cơ sở pháp lý để các đơn vị thực hiện nhiệm vụ.

2. Các đơn vị phải chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ và chủ quyền biển, đảo của Việt Nam.



ĐIỀU 5. TỔNG QUÁT

1. Các đơn vị phải chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ và chủ quyền biển, đảo của Việt Nam.

2. Các đơn vị phải chú trọng công tác xây dựng tổ chức, bộ máy, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, chiến sĩ, đồng thời phải chú trọng công tác bảo vệ an ninh nội bộ, bảo vệ bí mật quân sự.